

đem ra ngoài chợ Thăng-long đặt cọc hết thấy các hàng thịt trâu bò dê lợn. Quỳnh rí tai họ bảo :

— Ngày mai này nhà tôi có đại tiệc, vậy tôi đặt cọc trước, các ông các bà hãy để cho tôi hết và nhờ làm ơn thái nhỏ ra hết để tôi cho người ra lấy, và trả tiền luôn thể.

Các tay hàng thịt mừng thầm tưởng vờ được món to, nên nhất loạt hôm ấy chẳng bán cho ai cả, cứ thi nhau thái thái. Nhưng chờ đến trưa, chẳng thấy bóng vía ông khách hàng đặt đâu, mà đã thái nhỏ ra rồi, còn bán cho ai được. Chờ mãi không thấy, cho đến xế chiều, họ nghĩ ức quá, mới kéo nhau ra công chợ mà hò thẳng bảo thái ra chửi, họ chửi chẳng trừ một tiếng thô tục nào. Bảo thái có nghĩa là bảo mình thái thịt, nhưng « bảo thái » lúc ấy lại chính là tên hiệu của vua Lê Dụ-Tôn. Thế là tất cả đều bị quân túc vệ đồ ra vây bắt để đưa qua bộ Hình vì tội thóa mạ nhà vua và chắc có âm mưu nổi loạn. Báo hại quan bộ Hình phải mất công cả ngày mới rõ được lý

do mà tha cho về hết. Nhà vua sau biết câu chuyện ở nơi Trạng-Quỳnh ra, nhưng không có lý để buộc tội, nên phải lờ đi cho xong chuyện. Còn muốn tư sang phủ Chúa để xử phạt, thì lúc đó giữa vua và chúa Trịnh-Cương lại có sự bất hòa, nên việc lại bỏ luôn, vì đã nhiều lần Chúa muốn nhà vua phải truyền ngôi cho thái tử là Duy-Phường. (Sau vua Dụ Tôn phải làm theo và mất vào năm Tân-Hợi (1731). Duy Phường làm vua, khi chúa Trịnh Cương mất, thì bị Trịnh-Giang truất phế rồi giết đi, để lập người em là Duy Tường lên thay tức vua Lê-Thuần-Tôn).

## **57 — NẮNG CỰC NÊN RA ĐÁ BÈO CHƠI.**

Bữa nọ có bà công chúa, con gái chúa Trịnh ra hồ Tây ngoạn cảnh, Trạng Quỳnh hay tin, liền ra hồ, ngồi vén quần lên, khỏa chân xuống nước đá tung đá tóe vào đám bèo tổ ong đang lênh bênh trên hồ.

Một lúc, kiệu bà Chúa đi tới, thấy Quỳnh, bà Chúa cho ngưng kiệu lại hỏi :

— Trời nắng chang chang, quan trạng ra đây ngồi làm gì thế vậy ?

Quỳnh quay lại trả lời :

— Trời nắng cực quá nên phải ra đây đá bèo chơi vậy thôi !

Bà Chúa vì bảm tính thông minh nên cũng thừa hiểu những tiếng « nắng cực » và « đá bèo » nếu đọc lái ra thì thấy nó xỏ xiên thế nào, và đó cũng là cái dụng ý của Quỳnh, nên đỏ mặt lên, đánh « hừ » một tiếng, rồi giục kiệu đi thẳng.

## 58 — QUẢ ĐÀO TRƯỜNG THỌ HAY ĐOẢN THỌ ?

Một hôm chúa Trịnh đang hội các quan bên phủ Liêu, có sứ giả ngoại quốc đến dâng một mâm đào trường thọ, quả nào quả ấy lớn mọng như quả cam, các quan thì thăm nhau :

— Ngon quá đẹp quá, phải chi tụi

minh cũng được Chúa cho đề nếm thử xem sao ?

Trạng Quỳnh thấy vậy, liền chạy lại chỗ án thư đề mâm đào, cầm lên một quả ngấm xem, liền giở đi giở lại, rồi cho ngay vào miệng cắn mà nhai lấy nhai đề.

— Quan ngự sử vốn đã ghét Quỳnh, nay nhân chuyện này, liền hạch Quỳnh về tội khi quân và tâu Chúa xin chém. Chúa đang lúc bực trước cử chỉ của Quỳnh liền thét võ sĩ trói gô Quỳnh lại để đem ra pháp trường.

Quỳnh bị trói ngựa mặt lên kêu :

— Trời ơi, trời ơi, trời có mắt không mà đề kẻ này bị oan ức nỗi này ?

Chúa cho đứng lại hỏi :

— Nhà ngươi như thế còn kêu oan gì nữa :

Quỳnh tâu :

— Chúa sai đem chém thần, thần không hối hận gì, chỉ xin chém kẻ dâng đào và cho đem đào để đồ đi mà thôi.

Chúa hỏi :

— Nhà ngươi tâu xin gì lạ vậy ? Người

ta có tội gì mà chém, đào có thúì đâu mà đồ đi ?

Quỳnh tâu :

— Lạy Chúa, Chúa nghĩ coi, gọi là đào trường thọ mà thần mới thử ăn vài miếng chưa nuốt khỏi cổ đã bị chết, như thế là đào đoản thọ rồi, ấy thế là họ đem thử đào bậy để dâng Chúa, nếu không chém và đồ đi, để lỡ có ai ăn nữa thì thật là thậm cấp chí nguy.

Chúa nghe tâu, cả cười hết giận liền truyền tha Quỳnh ngay, và đặc biệt thưởng cho một quả để khen tài chơi lỡm ( pha lửng ).

## **59 — TẠI SAO NHÀ NGƯỜI LẠI CƯỜI CỤ BÀNH TỔ ?**

Bữa khác, trong lúc đang yến tiệc, chúa Trịnh và các quan cùng xả láng chuyện trò, nhân bàn đến tương số, Chúa nói :

— Người ta nói « nhân sinh bách tuế vi

kỳ», nhưng ai có nhân trung dài một tấc mới sống được trăm tuổi.

Chúa nói dứt lời, các quan chưa ai tỏ ý kiến, Quỳnh đã cười lẩn ra sảng sặc làm mất cả trật tự và làm ai nấy đều lơ láo ngạc nhiên.

Chúa cả giận, cho Quỳnh như thế là vô phép, nên hạch hỏi tội Quỳnh :

— Sao ta vừa nói, nhà người đã có vẻ chế nhạo ?

Quỳnh tâu :

— Lạy Chúa, thần đâu dám, thần cười đây là cười cụ Bành-Tổ.

Chúa thét :

— Lão. Cụ Bành-Tổ có dính gì chuyện trò ở đây, mà nhà người nói vậy ?

Quỳnh tâu :

— Lạy Chúa, cứ như lời Chúa vừa nói, hễ ai nhân trung dài một tấc thì sống một trăm tuổi, thần sực nghĩ ra, như cụ Bành-Tổ xưa sống đến tám trăm, thì hẳn nhân trung phải dài đến tám tấc, mà tám tấc, lạy Chúa, chúa xem có phải là quái gỡ và đáng tức cười không? chắc đám trẻ con nó thấy phải chớ ia ông ngoáo ộp vậy.

Chúa biết bị Quỳnh nói móc, nhưng nghe vừa có lý vừa vui, nên không trách phạt gì.

## **60 — MÈO CHÚA VÀ MÈO TRẠNG KHÁC THẾ NÀO ?**

Trong phủ chúa Trịnh có con mèo tam thể quý lắm nhất là ở cái tài bắt chuột của nó. Một hôm Trạng-Quỳnh thấy nó lượn ở vườn hoa, liền thừa lúc vắng người, bắt trộm đem về nuôi. Quỳnh nuôi và dạy nó bằng cách : cứ mỗi bữa ăn, Quỳnh để một bát cơm rau và một bát cơm thịt, rồi cầm roi hễ mèo mon men lại chỗ bát cơm thịt thì quất cho túi bụi. Lâu ngày thành quen, hễ có mặt Quỳnh là mèo ngoan ngoan lại chỗ bát cơm rau mà ăn.

Bị mất con mèo quý, chúa Trịnh sai các quan thị và linh hầu đi tìm. Thấy con mèo ấy ở nhà Trạng Quỳnh, họ về tâu Chúa là chính Quỳnh đã bắt trộm mèo, chớ chẳng còn ai vào đó nữa. Chúa liền hạ lệnh

bắt Quỳnh đem mèo vào cung. Chúa hỏi Quỳnh :

— Láo quá, sao mèo của ta mà người dám bắt trộm ?

Quỳnh tâu :

— Thần đâu dám, Chúa nói oan thần lắm, cái đồ chắc mèo của Chúa cũng giống mèo của thần đấy thôi.

Chúa vặn lại :

— Giống à. Nhà người có cách gì làm chứng ở trước mặt ta không ? Chớ ta thì biết rõ mèo này là của ta, chớ chẳng phải của người ?

Quỳnh tâu :

— Có chứng cứ khác nhau, Chúa cứ cho thử thì sẽ thấy.

— Thử cách nào !

— Nhà thần nghèo nên mèo chỉ ăn rau chớ chẳng biết cá thịt là gì, vậy xin Chúa cứ đem một bát cơm rau và một bát cơm thịt ra, nếu nó ăn bát cơm thịt thì chính là mèo của Chúa, thần cam chịu tội, còn chỉ ăn cơm rau thì đó là mèo của hạ thần.

Chúa nghe có lý, liền truyền quan thị



đem hai bát cơm ra, đoạn bảo Quỳnh thả mèo xem nó chạy lại ăn bát nào. Có mặt Quỳnh đó, dĩ nhiên, dù có thính nhử, mèo ta cũng không dám bén mảng tới chỗ bát cơm thịt. Thế là Quỳnh đắc chí, đợi mèo ăn xong bát cơm rau, đến ôm lấy vuốt ve, xin phép chúa đem về. Chúa cũng tin đó không phải là mèo của mình thật, chớ có biết đâu chính Quỳnh đã bắt trộm và đã khép nó vào kỷ luật sắt nên đã thản nhiên đánh lừa được chúa. Vì thế, người đương thời bảo Quỳnh là kẻ dám vuốt râu cọp mà không sợ bị cọp cắn vậy.

## **61 — THỨ MẮM « ĐẠI PHONG » LÀ MẮM GÌ ?**

Bữa khác nữa, chúa Trịnh cho họp các triều thần và các quan ngự y để cho biết vì lý do đã lâu ngày, chúa ăn uống không được và chẳng thấy gì ngon miệng cả.

Các quan nghe xong, người thì tâu

chúa vì làm việc nhiều quá, người thì tâu chúa nên tiết dục, kẻ thì bảo chúa kém tí vị, vân vân và v.v... Quỳnh tâu Chúa :

— Chẳng phải thế đâu. Bệnh chúa như thế là bệnh hư toàn diện, thuốc chữa không hết được, theo thần chỉ có mả « Đại phong » mới chữa được mà thôi.

Chúa hỏi :

— Đại phong là mả gì ?

Quỳnh tâu :

— Đó là thứ mả chế tạo bằng mặt đá tức phấn đá, chúa dùng thứ ấy sẽ ăn ngon miệng ngay, vua Hoàng-Đế ngày xưa cũng nhờ đó mới sống lâu, vì nó là mộn thuốc bí truyền phối hợp cả âm dương, thảo mộc và phong vũ, chỉ những bậc đế vương nào có phúc lớn mới gặp được mà thôi.

Chúa tưởng thật, hỏi dồn :

— Thứ ấy làm sao mà có ở đây được ?

Quỳnh tâu :

— Nếu chúa dùng thì hạ thần xin chế đề dâng lên.

Chúa cả mừng, bảo Quỳnh làm ngay và ban cho mấy chục nén vàng.

Quỳnh hi hửng ra về, cách năm sáu bữa, lệ khệ đem một hũ lớn mắm vào phủ, ngoài dán miếng giấy đề chữ «Đại phong». Chúa ăn ngon miệng lạ, gọi Quỳnh vào khen là thần dược, thưởng thêm vàng bạc lụa là và bảo Quỳnh làm thêm. Quỳnh tâu :

— Thử này dùng nhiều quá mất công hiệu, một năm chỉ dùng vài ba lần là đủ.

Nhân đó, Chúa lại hỏi thêm về ý nghĩa của hai chữ « đại phong ».

— Làm sao chế biến bằng đá mà lại gọi đại phong ? Sao không gọi là « thạch » gì gì hay gì gì « thạch » đi ?

Quỳnh tâu :

— Lạy Chúa, đại phong là gió lớn, gió lớn thì chùa đổ, chùa đổ thì tượng lo, ấy nghĩa nó là vậy ?

Chúa hỏi :

— Vậy « tượng lo » là gì ?

Quỳnh tâu :

— Dạ, tâu chúa, chúa cứ đọc lái sẽ thấy ngay.

Thấy chúa nghĩ mãi không ra, sau Quỳnh phải cắt nghĩa cho biết « tượng lo là lọ tương ». Té ra, chỉ là một món ăn rất bình dân mà chúa ăn ngon chỉ nhờ chỗ lạ miệng mà thôi, chớ chẳng phải là món thuốc bí mật hay thần thánh gì cả. Con người ở đời hễ chán cao lương mỹ vị thì ăn của thường, dĩ nhiên là thấy khoái khẩu ngay.



# CHƯƠNG

---

## MƯỜI

### NGÀY CÙNG CỦA TRẠNG QUỲNH

- Hai chữ « Ngọa sơn » nghĩa là gì ?
- Trạng Quỳnh bị Chúa Trịnh xử phạt.
- Trạng Quỳnh trả thù lại chúa Trịnh.
- Trạng chết Chúa thăng hà.
- Quỳnh chết nước Nam ta hết trạng.



## 62 — « NGỌA SƠN » NGHĨA LÀ GÌ ?

SAU VỤ « MẮM ĐẠI PHONG » TRẠNG Quỳnh ngày càng đắc chí và khinh thế ngạo vật, bữa nọ Quỳnh có việc vào phủ Chúa. Quỳnh xin vào cung, quân túc vệ cho biết, Chúa còn đang ngủ không thể ra tiếp được. Quỳnh lấy làm bất mãn, nhân thấy trên án thư có bút nghiên, liền thừa lúc tên linh quay đi, lấy viết lên tường hai chữ « ngoại sơn » rồi rũ áo đi ra. Khi Chúa thức dậy ra xử việc thấy hai chữ « Ngoại sơn » không biết nghĩa là gì. Chúa hỏi các quan, các quan không ai hiểu. Chúa hỏi tên linh :

— Trưa nay có ai vào đây không ?

Tên linh tâu chỉ có Quỳnh vào.

Chúa nghĩ chắc đây là Quỳnh, chờ

chẳng còn ai nữa, nên cho đòi Quỳnh vào hỏi nghĩa, Quỳnh tâu :

— Giữa trưa thần vào có việc, bọn lính nói Chúa đang ngủ, nên phải đi ra và viết hai chữ ấy.

Chúa hỏi :

— Thế « ngọa sơn » là gì ?

Quỳnh tâu :

— «Ngọa» là nằm, nằm thi phải ngủ, ngủ thi phải ngáy.

— Thế «sơn» nghĩa là gì ?

— Dạ, tâu sơn là núi, núi thi phải có giải, mà giải thi tất phải có đèo. Mà « ngọa sơn » có nghĩa « ngáy đèo » vậy.

«Ngáy đèo » nghĩa là gì ? Các bạn cứ đọc lái sẽ thấy cái lồm cộm của nó. Vì thế, Chúa cả thẹn, lui vào hậu cung lập tức và đề bụng ghét Quỳnh, quyết phải trừng phạt cho bõ tức một phen.

### **63 — TRẠNG QUỲNH BỊ CHÚA TRỊNH XỬ PHẠT**

Đề phạt tội vô lễ phạm thượng, Chúa



Trịnh sai lính Tam phủ (lính riêng trong phủ Chúa) đến kéo đồ nhà Quỳnh. Bọn lính đến, Quỳnh cầm gươm chỉ thẳng vào mặt bảo :

— Chúng bay vâng lệnh Chúa đến kéo đồ nhà tao, được, chúng bay cứ áp lại mà kéo, nhưng tao cho biết chỉ kéo thôi, còn thẳng nào reo hò lấy trớn tao chặt cổ thẳng ấy.

Vi không được reo hò, bọn lính kéo không được. Chúng trở về tâu Chúa, Chúa ra lệnh :

— Đã thế, không kéo nữa, chúng bay đến đại tiện vào nhà nó cho ta.

Bọn lính lại kéo đến nhà Quỳnh và cho biết để thi hành mệnh lệnh, Quỳnh nghe xong, lại tuốt gươm ra bảo :

— Được, đại tiện thì cứ đại tiện đi, nhưng thẳng nào tiểu thì tao chặt thẳng ấy ngay.

Bọn lính lúnh quính không biết làm sao. Một tên nhanh ý lấy gáo dừa buộc vào hạ bộ để hứng tiểu tiện nên hẳn đại tiện được một đống ngay giữa nhà Trạng Quỳnh,

rồi cả bọn hí hửng ra về, tâu lại Chúa, Chúa tự lấy làm vừa ý lắm.

## 64 — TRẠNG QUỲNH TRẢ THÙ LẠI CHÚA TRỊNH

Bị Chúa cho linh Tam phủ đến đại tiện ra nhà, Trang Quỳnh nghĩ ước quá, liền hốt đồng phân ấy ra vườn đem một cây cải bẹ xanh trồng lên chốc. Cây cải được bón tốt lạ thường. Khi thấy ăn được, Quỳnh nhỏ lên đem vào dâng Chúa. Chúa sai nhà bếp đem nấu canh cá rô tằm sét là món cá Chúa ưa thích nhất.

Canh nấu xong đem lên, Chúa ăn thấy ngon lạ, cho gọi Quỳnh vào khen và hỏi :

— Nhà ngươi trồng cải bằng cách nào mà tốt mà ngon thế ?

Quỳnh tâu :

— Hạ thần chẳng có tài gì cả. Ấy mới một đồng, chớ được nhiều đồng thì còn tốt và còn ngon hơn nữa.

Nghe nói, Chúa cả giận, song trót đã

ăn cải vào bụng, không biết làm sao mà đẩy ra cho được. Chúa truyền thị vệ đuổi Quỳnh ra, cấm không được lai vãng vào cung và vào phủ trừ khi có lệnh của Chúa hay của quan tham tụng (chức tể tướng trong phủ Chúa thời ấy). Cũng từ đó, Chúa ghét Quỳnh cay đắng và có ý nghĩ cần phải thanh toán.

## **65 — TRẠNG CHẾT CHÚA THĂNG HÀ**

Để thanh toán Trạng-Quỳnh, Chúa họp các đại thần lại để mật nghị. Một vị quan tâu :

— Trạng Quỳnh tuy tánh hay cợt lõm, nhưng có công với nước nhà, nếu giết Quỳnh đi thì lấy ai để gánh vác việc ngoại giao với triều đình nhà Thanh, chi bằng hãy cứ cách chức cho về vườn là hơn, để hẳn chừa bỏ tánh nết đi.

Chúa cho lời ấy là phải, nhưng trong các quan vì nhiều kẻ ghét Quỳnh nên họ xúm nhau đổ dầu thêm cho chúa; kẻ thi tâu :

— Thiên hạ nhân thiên hạ tài, phải nghĩ đến thanh danh Chúa và triều đình trước đã.

Kẻ thi tâu :

— Cho Quỳnh về vườn là cả một hậu họa, lỡ Quỳnh theo bọn kẻ dấy loạn thì sao?

Thế là chúa lại trở lại việc phải thanh toán Quỳnh và cuối cùng đi đến quyết định phải kết thúc đời Quỳnh bằng thuốc độc cho bớt tai tiếng với dư luận trong ngoài.

Quyết định rồi, trước khi thi hành, Chúa cho triệu Quỳnh vào, hỏi thăm mấy câu cho có chuyện, rồi hỏi :

— Như nhà người học quán cổ kim, thượng thông thiên văn, hạ đạt địa lý, không sách gì không đọc, không việc gì không biết, vậy ta hỏi nhà người bao giờ chết ?

Trạng Quỳnh tâu :

— Chừng nào chúa chết thì trạng chết.

Sau lần tiếp chuyện này, Quỳnh về nhà nghĩ chúa thế nào cũng hại mình nên gọi vợ con căn dặn bảo :

— Nay mai ta chết, nhưng ta chết rồi thì toàn gia phải nhớ lời dặn là không được cử ai hay phát tang, cứ giữ bình tĩnh như lúc

ta còn sống. Phải nhớ để thi hài ta lên võng mắc giữa nhà như ta thường nằm ngủ, để lên tay ta một quyển sách, lấy hai cây kim chống hai mắt ta lên. Hễ khi nào nghe tin chúa chết, hãy khóc lóc làm lễ cử ai, và đưa đám táng ta trước giờ đám ma chúa. Khi chôn ta phải nhớ là chôn sắp chớ không được chôn ngửa như cách chôn của thế nhân thường dùng. Quỳnh dặn vợ con ngày hôm trước thì ngày hôm sau, chúa cho một cận thần đem thuốc độc đến bắt Quỳnh phải uống.

Quỳnh uống xong, một giờ sau tắt thở. Người nhà nhất nhất làm theo lời đã dặn. Chúa cho người đi dò xét xem cảnh nhà Quỳnh ra thế nào.

Bọn được sai đi về tàu là vẫn thấy Quỳnh nằm trên võng đọc sách như thường, và gia đình Quỳnh vẫn vui vẻ tự nhiên.

Chúa lấy làm lạ, đòi viên ngự y chế thuốc độc đem chén thuốc vào cho chúa xem thế nào mà lại vô hiệu đối với Quỳnh. Thuốc đem vào, chẳng ngờ là thứ thuốc mạnh, nên chúa vừa đưa qua lỗ mũi, đã

hắt hơi, rồi từ từ ngã xuống, cứu không được.

Tin chúa từ trần được chính thức loan ra, gia đình Trạng Quỳnh cử hành tang lễ như lời Quỳnh dặn, thành hôm đám ma chúa cũng là hôm đám ma Quỳnh mà đám ma Quỳnh lại đưa đi trước đám ma chúa.

Vi Quỳnh chết như vậy, nên người đời mới có câu truyền tụng :

*Trạng chết chúa cũng thăng hà,  
Đưa gang đở dít thì cà đở tròn.*

Ấy Trạng Quỳnh tới phút cuối cùng mà còn thế đó, đủ biết sinh thời là nhân vật thế nào.

## 66 — QUỲNH CHẾT NƯỚC NAM TA HẾT TRẠNG

Trước khi chết, Trạng Quỳnh dặn vợ con chôn sấp vì biết thế nào về sau, triều đình nhà Thanh xem thiên văn thấy cũng sai các thầy địa lý bí mật sang nước ta dùng cách hô thần, lật quan tài Quỳnh lại, và như thế là đang sấp thành ngửa. Nhưng

vợ quá thương chồng, con quá thương cha, không nỡ làm theo di chúc ấy, cứ chôn ngựa như thường.

Quỳnh mất rồi, quả triều đình nhà Thanh xem tượng biết sao Văn tinh đã rời khỏi nước Nam, nên ngậm sai các tay địa lý trừ danh sang nước ta để hi mật yểm mả Trạng-Quỳnh cho văn tinh không giáng sinh nữa. Do đó, quan tài Quỳnh bị chúng lật sập, và cũng do đó, nước ta về sau không còn người nào đỗ trạng nữa, dù giỏi đến như ông Lê-quý-Đôn cũng chỉ thi đậu được Bảng nhỡn mà thôi. Nghĩ thật đáng buồn và đáng tiếc lắm thay.

NGÔ LĂNG VÂN





PHỤ LỤC

TRẠNG QUỲNH  
là người thật hay giả ?

của THÁI BẠCH



## **TRẠNG QUỲNH LÀ NGƯỜI THẬT HAY GIẢ ?**

*Đề giúp các bạn đọc rộng đường tham khảo về tập chuyện Trạng Quỳnh cũng như về giá trị nội dung của nó, nhà xuất bản xin trích in lại bài « Trạng Quỳnh là người thật hay giả » này của nhà văn Thái Bạch đã đăng trong đặc san Văn-ngệ năm 1956 và đây là một bài đầu tiên đã nêu lên vấn đề này ở trong văn học sử nước nhà.*

*Nhà xuất bản SỐNG MỚI*



Trong số những nhân vật có thể lấy làm điển hình cho tinh thích cười cợt châm biếm của người Việt-Nam ta, có Trạng Quỳnh (hay Cống Quỳnh) được nhắc đến nhiều nhất.

Nói đến Trạng Quỳnh hay Cống Quỳnh cũng vậy, chắc hẳn người Việt-Nam ta không ai còn lạ mấy, và lập tức hình dung ra ngay một con người kỳ lạ, tinh nghịch với tài cao học rộng, không ai có thể so sánh được.

Vậy Trạng Quỳnh là nhân vật thế nào, mà mới đây lại được đem tên đề vào một con đường khá lớn ngáy giữa đất Sài-thành hoa lệ, tức thay đường Arras cũ, một con đường ở trước mặt nhà bảo sinh Từ-Dũ, chạy từ đường Hồng-thập-tự ra thẳng đại lộ Trần-Hung-Đạo.

Vi thế, trong tờ đặc san này, chúng tôi xin thảo luận cùng các bạn đọc về vấn đề trên đây và xin tạm chia làm bốn tiểu mục để cho thứ tự và phân minh.

— Lược sử Trạng Quỳnh.

— Trạng Quỳnh có phải là người thật hay không ?

— Tác giả chuyện Trạng Quỳnh là ai ?

— Giá trị của tập chuyện Trạng Quỳnh.



## I.— LƯỢC SỬ TRẠNG QUỲNH

Người miền Bắc Việt-Nam gọi là Trạng vi Quỳnh có tài học như Trạng, thượng thông thiên văn, hạ đạt địa lý, không có việc gì mà không biết, đồng thời cũng còn một lý nữa là Quỳnh khi sang sứ Tàu đã được vua nhà Thanh mến tài, sắc phong làm Lưỡng quốc Trạng nguyên (*Trạng nguyên của hai nước*)

Người miền Nam Việt-Nam gọi là Cống vi Quỳnh đi thi chỉ đỗ Cống sinh là chân đỗ thi Hương mà thôi, tức cử nhân của triều Nguyễn sau này.

Chuyện kỳ không nói đến năm sinh năm mất, cũng như không nói đến thi đậu khoa nào mà chỉ nói là người làng Yên-vực huyện Hoảng-hóa tỉnh Thanh-hóa, con của một ông tiền chủ hay cai tổng gì đó.

Đáng lẽ, Trạng Quỳnh thi Hội thi Đình cũng chiếm giải khôi nguyên, nhưng vì các lý do :

Vốn biết Quỳnh hay chữ nên quan giám khảo thường đi lui đi tới để mắt xem Quỳnh

làm văn bài ra sao, Quỳnh ghét tinh tò mò ấy, nên khi thấy quan lại gần, Quỳnh hỏi :

— Dạ bẩm quan lớn, còn đoạn kết này làm thế nào đây ?

Quan giám khảo trả lời :

— Thi làm trống chờ còn làm gì nữa.

Lời nói của quan có ý bảo Quỳnh : nếu không làm được thi bỏ trống. Quỳnh cũng thừa hiểu, nhưng muốn lỡm quan, Quỳnh đã biến câu nói bóng ra thành câu nói thật.

Khi chấm bài, quan giám khảo và hội đồng thấy bài của Quỳnh làm xuất sắc vô cùng, đáng đỗ Hội-nguyên lắm, nhưng đến đoạn chót, ai nấy đều ngạc nhiên, thấy một đoạn văn pha chữ pha nôm, đi lạc hẳn đầu bài :

*Ô hó da trâu tang mít, tư dĩ thành bưng bit  
chi công*

*Đám giỗ nhà chay, thượng kỳ đồ thì thùng  
chi hiệu.*

Không ai hiểu sao, nên sau khi hợp phách, cho đòi Quỳnh vào hỏi. Quỳnh trả lời :

— Cái đó là tại quan giám khảo, ngài

bảo tôi làm trống thi tôi làm trống, như thế chẳng phải rõ ràng là cái trống còn gì ?

Quan giám khảo cả giận vì tình ngộng sực ấy, nên loại quyền Quỳnh ngay, thế là Quỳnh bị rớt. Quỳnh cũng tức mình, từ đó trở đi, không thêm vào quyền vào trường thi Hội thi Đình nữa.

Tuy nhiên, chỉ có chức Cống - sinh Quỳnh cũng được vua Lê và Chúa Trịnh mến tài cho làm quan tại triều và cử làm chánh sứ cầm đầu sứ bộ sang nước Trung hoa. Trong chuyến đi này, Quỳnh có công lớn làm nổi uy tin cho nước nhà, vua Lê chúa Trịnh yêu mến lắm, nhưng sau vì ngày càng khinh mạn, vô lễ cả với Chúa và triều đình nên cuối cùng bị Chúa bắt uống thuốc độc để kết liễu cuộc đời.

## II.— TRẠNG QUỲNH CÓ PHẢI LÀ NGƯỜI THẬT HAY KHÔNG ?

Ấy lược sử của Trạng Quỳnh là thế, vậy Trạng Quỳnh có phải là người thật hay không ?

Xét lịch sử, trong đời nhà Hậu Lê chỉ có hai người cùng tên Quỳnh, một là Nguyễn Quỳnh làm chức sử quan và một là Vũ Quỳnh, người nhận sắc quyền *Lĩnh Nam chích quái* chớ không ai là Trạng Quỳnh hay Cống Quỳnh hoặc có những việc xảy ra như trong chuyện mà thỉnh thoảng khi tửu hậu trà dư, người ta lại đem ra kể cho xôm trò rậm đám như :

- Viết chữ Trạng Quỳnh.
- Vẽ tranh Trạng Quỳnh.
- Ăn cơm Trạng Quỳnh.
- Làm thơ Trạng Quỳnh.
- Đi sứ và tiếp sứ Trạng Quỳnh v. v...

Chuyện ký theo bản in xưa bằng chữ Nôm không nói đến họ của Quỳnh, nên có người bảo Trạng Quỳnh là một trong hai ông Quỳnh của hai họ Nguyễn, Vũ trên kia. Nhưng đó là sai lầm, vì ông Quỳnh họ Vũ là người đời Hồng-đức ( Lê-Thánh-Tôn ), ông Quỳnh họ Nguyễn cũng kể đó không xa, còn Trạng Quỳnh thì theo chuyện là người thời vua Lê chúa Trịnh,



vua là Dụ-Tôn hiệu Bảo-Thái, chúa là An-đô-vương Trịnh-Cương. Cả hai ông Quỳnh họ Vũ họ Nguyễn không có ông nào đi sứ nước Trung-hoa, và cũng không ông nào quê quán làng Yên-vực huyện Hoảng-hóa tỉnh Thanh-hóa.

Theo chuyện kể, Trạng-Quỳnh là người cùng thời với bà Đoàn - thị - Điềm, dịch giả quyển « *Chinh-phụ ngâm\ khúc* » của ông Đặng-Trần-Côn. Trong chuyện cũng nói đến rất nhiều những sự tích liên hệ giữa bà Điềm với Quỳnh. Song kết quả bà Điềm mắc mưu Quỳnh, phải lấy một anh thợ cày dốt đặc cán mai, trái hẳn với sự thật của nữ sĩ này vì bà là kẻ thất của tiến sĩ Nguyễn-Kiều, một danh thần nổi tiếng giữa thời Lê trung hưng.

Do đó, chúng tôi có thể nói rằng Trạng Quỳnh hay Cố Quỳnh chỉ là một nhân vật trong chuyện, chứ không phải người có thật bằng xương bằng thịt trên lịch sử nước ta. Hai việc sau đây càng chứng tỏ :

Việc thứ nhất là việc Trạng Quỳnh đi sứ Trung hoa và thừa tiếp đoàn sứ giả

Trung hoa. Đọc chuyện, nếu chúng ta để ý suy nghĩ thì thấy hoàn toàn không thể nào tin được trên lịch sử lại có lối ngoại giao lối bịch và đùa bỡn ra ngoài tri tưởng tượng như đã chép trong chuyện. Dù sao đi nữa, bọn quan lại Tàu khi được cử sang cũng là người của thượng quốc, có bao giờ họ lại chịu để một người dù người đó là Trạng Quỳnh, bốn cột đến cho nhục cả quốc thể mà vẫn cứ ngậm tằm để về, nhất là nước ta khi đó tuy hoàn toàn độc lập, nhưng vì mưu thuật của nước nhỏ đối với nước lớn, trên mặt ngoại giao, vẫn phải khiêm nhượng cầu phong cùng theo lệ tể cống

Việc thứ hai là việc Trạng Quỳnh bày mưu làm cho chúa Trịnh phải gửi hơi thuốc độc mà chết. Tra lại lịch sử, suốt cả một đời nhà Trịnh, không có ông Chúa nào bị chết bằng cách đó. Chúng ta thử nghĩ xem cái uy quyền của chúa Trịnh hồi đó như thế nào, và cái hình phạt của chế độ phong kiến độc đoán độc tài ấy ra sao. Trạng Quỳnh làm cái việc ấy, há không xảy ra chuyện gì sao ?

### **III.— TÁC GIẢ CHUYỆN TRẠNG QUỲNH LÀ AI ?**

Căn cứ vào mấy sự kiện trên, chúng ta có thể đi đến kết luận rằng Trạng Quỳnh chỉ là một nhân vật tạo thành. Nhưng người tạo thành ra Trạng Quỳnh là ai thì khó mà tra cứu, vì hầu hết những chuyện đặt ra là đề đả kích những cái mục nát lố lăng của đám vua chúa quan liêu của một thời phong kiến chứa đầy những rối reng, xáo trộn. Sự ẩn danh của tác giả là hữu lý và cần thiết lắm vậy.

Duy có điều, ta có thể căn cứ vào những sự kiện của nhân vật trong chuyện để biết rằng tác giả là một nhà nho bất mãn với thời thế nói chung và có thành kiến với bà Đoán-thị-Điềm nói riêng.

— Bất mãn với thời thế, có lẽ tác giả bị dồn ép vì trạng huống sinh hoạt, vì công danh khoa hoạn chẳng thành, hoặc giả với cái triều đình quân bất quân, thần bất thần của thời kỳ Lê, Trịnh nên mới đặt chuyện

đề châm biếm chế diễu suốt từ thiên tử đến thứ dân, và cả những dị đoan mê tin.

— Thành kiến với bà Đoàn-thị-Điềm hoặc giả về đời tư hay về mặt văn chương, nên tác giả đã đưa tên bà vào làm một điển hình thứ hai, làm đối tượng chính cho sự chọc gheo và đùa bỡn của Quỳnh để mà bêu nhục cho bõ ghét.

Có thể nói vị tác giả đầu tiên là thế, rồi sau đó được nhiều tác giả vô danh khác kế tục thêm thắt, tô điểm mà thành ra, cuối cùng tác giả là nhân dân quần chúng của từng thời đại một và của từng tay trước thuật một hoặc bằng miệng kể hay bằng trên giấy trắng mực đen mà trong đó nhân vật Trạng Quỳnh được kể là nhân vật đắp cốt.

#### **IV.— GIÁ TRỊ CỦA TẬP TRUYỆN TRẠNG QUỲNH**

Nói tóm lại, chuyện Trạng Quỳnh là một chuyện hoạt kê do một tác giả vô danh soạn ra từ khoảng giữa hoặc khoảng cuối

thời vua Lê chúa Trịnh, nhân vật Trạng Quỳnh chỉ là một nhân vật giả tạo như trên kia đã nói, giả tạo nhưng khiến có người cũng muốn có tay như Quỳnh thật để trị những cái rởm ở đời, từ cái rởm của kẻ cầm đầu thiên hạ đến những kẻ khố rách áo ôm, từ cái rởm của những kẻ ăn trên ngồi chốc đến những kẻ bần cùng lam lũ, từ bọn học thức, bọn tu hành đến những kẻ phạm phu tục tử.

Chuyện Trạng Quỳnh là thế, song có lẽ đương thời không được in, hoặc không dám in ra, chỉ khẩu truyền... rồi sau một thời gian khá dài mới có người gộp lại in ra bằng chữ Nôm, rồi dần dần là những bản quốc ngữ, nên có nhiều bản xếp đặt thứ tự không giống nhau và thiếu sót cũng khá nhiều, so với những chuyện còn được khẩu truyền trong dân gian.

Chuyện đặt ra tuy nhiều chỗ sơ hở và vô lý với những sự kiện thực tế ở bên ngoài nhưng dù sao, với nội dung của nó, tác giả đã phơi ra được những gì là lối lẩn và mục nát của chế độ đó và nó đã thành công trong

việc lôi kéo được số đông độc giả theo chủ đích của mình bằng những cái rất trào lộng, rất trớ trêu, rất mâu thuẫn, rất éo le mà lắm khi giải quyết rất thần tình hấp dẫn.

Nếu đem so với những tác phẩm khác của các nhà văn ở thời Lê trung hưng như «*Truyền kỳ mạn lục*» của Nguyễn Dữ, «*Lĩnh Nam chích quái*» của Vũ Quỳnh, «*Công dư tiệp ký*» của Vũ-phương-Đề v. v... thì chuyện Trạng Quỳnh — mặc dù đi riêng một lối — đã vượt lên hẳn về lối phổ biến và được các tầng lớp nhân dân chú ý; đó là thời đại ấy còn chưa có những phương tiện để tuyên truyền quảng cáo như mấy lúc về sau.

Tuy nhiên, về phần nội dung tác phẩm cũng còn một khuyết điểm rất nặng là đã kịch thi nhiều mà xây dựng thi thiếu, cho nên với tinh chất của văn chương trào phúng, tác phẩm chỉ được giá trị về mặt phổ thông cùng mua vui trong đại chúng thời vậy.

*Sài-thành, Thu Đình-Dậu — 1956.*

THÁI BẠCH

## **ĐÓN ĐỌC:**

Một tác phẩm biên khảo công phu, giá trị trong tủ sách «HỌC LÀM NGƯỜI» của nhà xuất bản **SỐNG MỚI**.

## **PHÉP THUẬT LÀM TƯỞNG của GIA CÁT KHỔNG MINH**

Một tác phẩm giá trị, rất hữu ích cho một danh Tướng hiện đại.

Cuốn sách gối đầu giường cho những người trị nước, trị dân.

« DUY MINH QUÂN NĂNG DỤNG  
LƯƠNG TƯỚNG, DUY LƯƠNG TƯỚNG KHẢ  
PHÓ QUỐC GIA CHI ĐẠI SỰ ».

« TƯỞNG GIẢ NHÂN DÂN CHI TU  
MỆNH, QUỐC GIA CHI LƯƠNG ĐỔNG, CỐ  
TIÊN ĐỊNH KỶ MƯU, NHỊ HẬU HÀNH KỶ  
LỆNH : PHẢN THỊ, ĐẠI TẶC GIÃ ».

Cổ ngữ.

**SỐNG MỚI XUẤT BẢN**

Tim đọc những tác phẩm giá trị quốc tế của các đại văn hào lưu danh kim cổ do nhà xuất bản Sống Mới tuyển chọn :

## DƯỚI ÁNH SAO

— của A.J. CRONIN

— UYÊN HÀ dịch

— Sức chịu đựng kiên cường của lớp công nhân hăm mỏ dưới bão táp của bạo lực, cường quyền. Đọc A.J. CRONIN để thấy những tâm hồn tuyệt vời của một giai tầng xã hội luôn chịu thua thiệt.

— UYÊN HÀ, một cây viết dịch thuật thận trọng, duyên dáng đang được độc giả tin nhiệm.



## NGƯỜI ÔNG và BIỂN CẢ

— của E. HEMINGWAY

— MẶC ĐỖ chuyển ngữ

- Một tên truyện ngàn đời còn nhắc nhở.
- Một văn hào vượt không gian và thời gian.
- Một dịch giả đảm bảo chắc chắn giá trị mọi tác phẩm quốc tế.



Độc giả ham chuộng những danh phẩm  
của các nhà văn lớn thế giới.

Hãy tìm đọc sách dịch chọn  
lọc đặc sắc của **SÔNG - MÔI** :

### **Cũng một kiếp người**

- nguyên tác của GUY DE MAUPASSANT
- UYÊN HÀ chuyển ngữ.

### **Tà áo xanh**

- PEARL BUCK viết
- TRẦN AN dịch.

### **Lưỡi dao cạo**

- SOMMÉSET MAUGHAM sáng tác
- VÕ LANG Việt hóa

### **Lạc nẻo thiên đàng**

- UYÊN HÀ dịch

### **Những mảnh tình kỳ diệu**

- UYÊN HÀ chuyển ngữ.

**TRẠNG QUỲNH TOÀN TẬP**  
**NGÔ LĂNG VÂN** biên soạn. **MÂY**  
**HỒNG** ấn hành lần thứ nhất 2.000  
cuốn. In tại Ấn Quán **HỒNG LAM**  
32/1 Nguyễn Bình Khiêm Saigon.  
Kiểm Duyệt Số 1099/PTUDV ngày  
16-4-1973

*Đã xuất bản :*

- \* **Hồ-xuân-Hương toàn tập**  
*Ngô Lăng Vân*
- \* **Ba Giai, Tú Xuất**  
*Ngô Lăng Vân*
- \* **Truyện tích đồng quê**  
*Lâm Thê Nhân*
- \* **Tiểu lâm thời đại**  
*Phan Quê Phương*
- \* **Chuyện cười nửa đêm**  
*Phan Quê Phương*
- \* **Những người đàn bà làm đảo  
lộn thời cuộc xưa nay**  
*Ngô Lăng Vân*
- \* **Giai thoại văn chương**  
*Thái Bạch*
- \* **Nữ thi sĩ Việt-Nam**  
*Ngô Lăng Vân*

**NHÀ SÁCH VĂN-NGHỆ**  
51, Phạm Ngũ Lão - SAIGON